

Bản án số: 315/2023/HS-PT

Ngày: 15 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán:

1. Bà Trần Thị Thương

2. Ông Nguyễn Văn Hậu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 288/2023/TLPT-HS ngày 21/8/2023 do có kháng cáo của các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2023/HS-ST ngày 06/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Các bị cáo có kháng cáo:**

1. **Hồ Thị Q**, sinh năm 1980, tại Thành phố H; nơi đăng ký thường trú: tổ C, khu phố A, phường T, Quận L, Thành phố H; nơi cư trú: Nhà không số, tổ H, khu phố A, phường T, Quận L, Thành phố H; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Diên C (đã chết) và bà Lê Thị T2; có chồng và 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 19/4/2019 bị Công an Phường Tân Hưng Thuận, Quận 12 xử phạt hành chính về hành vi tổ chức đánh bạc với số tiền 7.500.000 đồng (đã thực hiện nộp tiền phạt tháng 5/2019);

Bị tạm giữ từ ngày 02/11/2022 đến ngày 10/11/2022 được tại ngoại; có mặt.

2. **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1981 tại tỉnh T; nơi đăng ký thường trú: Thôn C, xã N, huyện N, tỉnh T; nơi cư trú: nhà không số, tổ A, khu phố A, phường T, Quận L, Thành phố H; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh, giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Phạm Thị N; có vợ đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 13/5/2010 bị Công an xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép với số tiền 1.000.000 đồng (đã thực hiện nộp tiền phạt tháng 5/2010).

Bị tạm giữ từ ngày 02/11/2022 đến ngày 10/11/2022 được tại ngoại; có mặt.

Các bị cáo Võ Thành T1, Ông Minh H, Lê Thành D không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 01/11/2022, Đội cảnh sát hình sự Công an quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Hồ Thị Q đang tổ chức cho Nguyễn Văn T, Võ Thành T1, Ông Minh H và Lê Thành D đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào tổ để thu tiền xâu tại quán cà phê “Đ” do Hồ Thị Q làm chủ.

Hồ Thị Q khai: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/11/2022, khi đang bán cà phê tại quán Đ thì Nguyễn Văn T, Võ Thành T1, Ông Minh H và Lê Thành D là các lái xe taxi và grab đến uống cà phê. Sau đó, Nguyễn Văn T, Võ Thành T1, Ông Minh H, Lê Thành D rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào tổ, rồi kêu Hồ Thị Q cung cấp bộ bài tây 52 lá, Hồ Thị Q đồng ý. Thỏa thuận khi những người tham gia đánh bạc có nhu cầu đổi bài mới thì đưa tiền xâu 50.000 đồng cho Hồ Thị Q để Hồ Thị Q cung cấp bài thì tất cả đồng ý. Trong lúc đánh bạc thì Hồ Thị Q đã thu tiền xâu của Nguyễn Văn T, Võ Thành T1, Ông Minh H và Lê Thành D 200.000 đồng, cụ thể mỗi người 50.000 đồng;

Quy ước cách thức đánh bài tổ thắng thua bằng tiền và đưa tiền xâu như sau: Nguyễn Văn T, Võ Thành T1, Ông Minh H và Lê Thành D sử dụng bộ bài tây 52 lá do Hồ Thị Q cung cấp với số tiền xâu là 50.000 đồng/01 bộ tây để tham gia đánh bài tổ thắng thua bằng tiền. Theo quy ước mỗi người bỏ ra số tiền 50.000 đồng để tham gia, người nào chia bài trước thì tổ trước với số tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, ai có điểm thì theo tổ nếu người chơi không có điểm thì bỏ bài. Người chơi có số điểm lớn nhất thì thắng cược với tổng số tiền tham gia cá cược cùng với số tiền tham gia tổ (nếu có). Cách tính điểm như sau: tính điểm từ 1 điểm (lá át) đến 9 điểm, lớn hơn 9 điểm là ba lá trùng nhau theo thứ tự giảm dần là 3 lá át (cao điểm nhất), 3 lá già (cao điểm nhì), 3 lá đăm, 3 lá bồi giảm dần đến ba lá 2 (nhỏ điểm nhất).

Khi các đối tượng đnag tham gia đánh bạc thì bị bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 16.400.000 đồng, trong đó số tiền xâu của Hồ Thị Q là 200.000 đồng;

Nguyễn Văn T khai: Bị cáo mang theo số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc và thắng 500.000 đồng, đưa tiền xâu cho Hồ Thị Q 50.000 đồng. Khi tiếp tục đặt cược ván tiếp theo số tiền 50.000 đồng/người chưa có kết quả thì bị bắt quả tang, tạm giữ của Nguyễn Văn T 2.150.000 đồng;

Võ Thành T1 khai: Bị cáo mang theo số tiền là 3.000.000 đồng và thắng được số tiền là 700.000 đồng, đưa tiền xâu cho Hồ Thị Q số tiền là 50.000 đồng. Khi tiếp tục đặt cược ván tiếp theo số tiền 50.000 đồng/người chưa có kết quả thì bị bắt quả tang, tạm giữ của Võ Thành T1 3.650.000 đồng;

Ông Minh H khai: Bị cáo mang theo số tiền là 11.000.000 đồng và thua số tiền là 1.500.000 đồng, đưa tiền xâu cho Hồ Thị Q số tiền là 50.000 đồng. Khi tiếp tục đặt cược ván tiếp theo số tiền 50.000 đồng/người chưa có kết quả thì bị bắt quả tang, tạm giữ của Ông Minh H 9.450.000 đồng;

Lê Thành D khai: Bị cáo mang theo số tiền là 700.000 đồng sử dụng hết để đánh bạc và thắng được số tiền là 300.000 đồng, đưa tiền xâu cho Hồ Thị Q số tiền là 50.000 đồng. Khi tiếp tục đặt cược ván tiếp theo số tiền 50.000 đồng/người chưa có kết quả thì bị bắt quả tang, tạm giữ của Lê Thành D 950.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2023/HS-ST ngày 06/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T, Võ Thành T1, Ông Minh H, Lê Thành D phạm tội “Đánh bạc”;

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ 02/11/2022 đến 10/11/2022;

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ 02/11/2022 đến 10/11/2022;

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Thành T1 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/7/2023;

Giao bị cáo Võ Thành T1 cho Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ông Minh H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/7/2023;

Giao bị cáo Ông Minh H cho Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Thành D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/7/2023;

Giao bị cáo Lê Thành D cho Ủy ban nhân dân phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi làm việc hoặc nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định;

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/7/2023 và ngày 17/7/2023, các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo;

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; gia đình các bị cáo có công với nước nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành xong và hiện nay đã được xóa, việc cho các bị cáo hưởng án treo cũng không trái với Nghị quyết hướng dẫn về án treo của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Mặt khác, số tiền tham gia đánh bạc và thu lợi của các bị cáo Hồ Thị Q và bị cáo Nguyễn Văn T không lớn so với các bị cáo khác trong vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo.

Các bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T, Võ Thành T1, Ông Minh H, Lê Thành D đang thực hiện hành

vì đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào tổ thắng thua bằng tiền thì bị phát hiện bắt quả tang với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 16.400.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra, gia đình bị cáo có cha mẹ ruột được tặng thưởng nhiều huân, huy chương, bố chồng là thương binh. Gia đình bị cáo tích cực tham gia các phong trào tại nơi cư trú, trong đó có đợt chống dịch covid vừa qua. Bị cáo Hồ Thị Q tham gia mua bài, đổi bài mới cho các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền 200.000 đồng.

Gia đình bị cáo Nguyễn Văn T có cha ruột với nước được tặng Huân chương, và xét thấy bị cáo tham gia đánh bạc số tiền không lớn nên cần xem xét đánh giá khi lượng hình đối với các bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, các bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo, cho các bị cáo hưởng án treo, sửa bản án sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn có các sai sót như: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 58 của Bộ luật Hình sự khi xét xử.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2023/HS-ST ngày 06/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Q 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

Giao bị cáo Hồ Thị Q cho Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định về án treo cho các bị cáo Hồ Thị Q, Nguyễn Văn T.)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|-----|
| - TANDTC; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND Cấp cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - P.PV06 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - TAND Quận 12; | (1) |
| - VKSND Quận 12; | (1) |
| - Công an Quận 12; | (1) |
| - Chi cục THADS Quận 12; | (1) |
| - Bị cáo; | (2) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (2) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (24). | (8) |

Trần Minh Châu